

Số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN TASECO**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;  
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco;  
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco số 01/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2025.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024; kế hoạch kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 (theo nội dung Báo cáo số 01/2025/BC-HĐQT ngày 28/3/2025 đính kèm).**

**1. Một số chỉ tiêu Kết quả kinh doanh năm 2024.**

| Chỉ tiêu                      | Kế hoạch 2024<br>(tỷ đồng) | Thực hiện 2024<br>(tỷ đồng) | %TH/KH |
|-------------------------------|----------------------------|-----------------------------|--------|
| Doanh thu hợp nhất            | 3.040,0                    | 1.684,5                     | 55,4%  |
| Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | 614,0                      | 875,6                       | 142,6% |
| Lợi nhuận sau thuế hợp nhất   | 475,0                      | 685,0                       | 144,2% |

**2. Một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.**

| STT | Chỉ tiêu                      | Kế hoạch 2025<br>(tỷ đồng) |
|-----|-------------------------------|----------------------------|
| 1   | Doanh thu hợp nhất            | 4.332,0                    |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | 686,0                      |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất   | 536,0                      |
| 4   | Dự kiến tỷ lệ cổ tức          | 15%                        |

**3. Kế hoạch ngân sách thu nhập của Hội đồng quản trị năm 2025.**

**a) Mức thù lao HĐQT năm 2025.**

| TT | Chức danh     | Số lượng | Mức thù<br>lao/tháng<br>(VNĐ) | Số<br>tháng | Số tiền<br>(VNĐ) |
|----|---------------|----------|-------------------------------|-------------|------------------|
| 1  | Chủ tịch HĐQT | 01       | 15.000.000                    | 12          | 180.000.000      |

| TT           | Chức danh         | Số lượng | Mức thù lao/tháng (VNĐ) | Số tháng | Số tiền (VNĐ) |
|--------------|-------------------|----------|-------------------------|----------|---------------|
| 2            | Phó Chủ tịch HĐQT | 02       | 10.000.000              | 12       | 240.000.000   |
| 3            | Thành viên HĐQT   | 02       | 7.000.000               | 12       | 168.000.000   |
| Tổng thù lao |                   |          |                         |          | 588.000.000   |

*Ghi chú: Thù lao cho các thành viên HĐQT được hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty.*

b) Mức lương, thưởng của thành viên HĐQT chuyên trách 2025: thực hiện chi trả theo Quy chế tiền lương thưởng, hỗ trợ cho CBNV của Công ty.

c) Mức thưởng HĐQT năm 2025: được trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty và không vượt quá tỷ lệ được phê duyệt của ĐHCĐ.

4. Ủy quyền cho HĐQT Công ty.

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các Công ty thành viên trong năm 2025 và tình hình thị trường, HĐQT quyết định điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo, giải trình cho cổ đông các nội dung điều chỉnh tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

**Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 (theo nội dung Báo cáo số 01/2025/BC-BKS ngày 28/3/2025 đính kèm).**

Trong đó phê duyệt kế hoạch thù lao của Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

| TT           | Chức danh      | Số lượng | Mức thù lao/tháng (VNĐ) | Số tháng | Số tiền (VNĐ) |
|--------------|----------------|----------|-------------------------|----------|---------------|
| 1            | Trưởng Ban KS  | 01       | 5.000.000               | 12       | 60.000.000    |
| 2            | Kiểm soát viên | 02       | 3.000.000               | 12       | 72.000.000    |
| Tổng thù lao |                |          |                         |          | 132.000.000   |

*Ghi chú: Thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát được hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty.*

**Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán (theo nội dung Tờ trình số 01/2025/TTr-HĐQT ngày 28/3/2025 đính kèm).**

**Điều 4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025.**

1. Báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2024.

| TT       | Chỉ tiêu                                                                                            | Số tiền (VNĐ)          |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| <b>A</b> | <b>Số liệu trên BCTC riêng của Công ty mẹ</b>                                                       |                        |
| 1        | Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối đến cuối năm 2023                                          | 529.982.551.040        |
| 2        | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024                                                                    | 775.013.562.285        |
| 3        | Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2023, thực hiện chi trả vào tháng 9/2024 (tỷ lệ 15%/VĐL 2.970 tỷ đồng) | 445.500.000.000        |
| 4        | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi                                                                     | 25.977.101.036         |
| 5        | <b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024 (5=1+2-3-4)</b>                          | <b>833.519.012.289</b> |
| <b>B</b> | <b>Số liệu trên BCTC hợp nhất</b>                                                                   |                        |
| 1        | Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối đến cuối năm 2023                                          | 447.780.350.052        |
| 2        | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024. Trong đó:                                                         | 685.099.930.448        |
| a        | <i>Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2024</i>                                                   | <i>664.816.258.791</i> |
| b        | <i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</i>                                               | <i>20.283.691.051</i>  |
| 3        | Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2023, thực hiện chi trả vào tháng 9/2024 (tỷ lệ 15%/VĐL 2.970 tỷ đồng) | 445.500.000.000        |
| 4        | Điều chỉnh các bút toán hợp nhất                                                                    | 6.549.914              |
| 5        | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (4%)                                                                | 27.157.101.036         |
| 6        | <b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024 (6=1+2(a)-3+4-5)</b>                     | <b>639.946.057.721</b> |

2. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024.

| TT | Chỉ tiêu                                                               | Số tiền (VNĐ)   |
|----|------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1  | Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2024 (tỷ lệ 15%/VĐL 3.118,5 tỷ đồng)      | 467.775.000.000 |
| 2  | Lợi nhuận để lại chuyển qua năm 2025 – BCTC riêng (II.2=I.A.5-II.1)    | 365.744.012.289 |
| 3  | Lợi nhuận để lại chuyển qua năm 2025 – BCTC hợp nhất (II.3=I.B.6-II.1) | 172.171.057.721 |

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

| TT | Chỉ tiêu                                         | Tỷ lệ / Số tiền     |
|----|--------------------------------------------------|---------------------|
| 1  | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 - BCTC riêng    | 533.000.000.000 VNĐ |
| 2  | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 - BCTC hợp nhất | 536.000.000.000 VNĐ |
| 3  | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi                  | Tối đa 3%           |
| 4  | Dự kiến tỷ lệ cổ tức                             | 15%                 |

4. Triển khai thực hiện.

a) Giao HĐQT tổ chức chi trả cổ tức năm 2024 theo tỷ lệ Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt.

b) Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các công ty thành viên trong năm 2025 và tình hình thị trường, trong tỷ lệ đã được ĐHĐCĐ phê duyệt, ủy quyền cho HĐQT quyết định: (i) tạm ứng chi trả cổ tức năm 2025; (ii) trích và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo, giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

**Điều 5. Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập để ưu tiên xem xét, lựa chọn là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.**

1. Danh sách công ty kiểm toán lựa chọn

a) Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam.

b) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte).

c) Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PWC VN).

d) Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

e) Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.

f) Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định lựa chọn 01 trong số các công ty được nêu trên đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

**Điều 6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (theo nội dung Tờ trình số 03/2025/TTr-HĐQT ngày 28/3/2025 đính kèm).**

**Điều 7. Thông qua việc chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco trên hệ thống giao dịch UPCOM sang đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”).**

1. Đăng ký niêm yết cổ phiếu TAL tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và huỷ đăng ký giao dịch cổ phiếu TAL tại hệ thống giao dịch UPCOM của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Mã chứng khoán: TAL.

3. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.

4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

5. Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: Toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành của Công ty đến thời điểm đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Thời điểm dự kiến nộp hồ sơ đăng ký niêm yết: Trong năm 2025.

7. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

a) Căn cứ vào tình hình thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thực hiện đăng ký niêm yết cổ phiếu tại HOSE khi Công ty đáp ứng đủ điều kiện niêm yết cổ phiếu theo quy định của pháp luật.

b) Quyết định và chỉ đạo các phòng ban liên quan thực hiện thủ tục cần thiết, hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu TAL tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và thủ tục chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu TAL từ UPCOM sang đăng ký niêm yết cổ phiếu tại HOSE bao gồm và không giới hạn: đăng ký niêm yết cổ phiếu tại HOSE, hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu tại UPCOM, chốt danh sách cổ đông tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam để chuyển sàn, lựa chọn thời điểm và giá cổ phiếu chào sàn ngày giao dịch đầu tiên tại HOSE.

c) Thực hiện các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có liên quan để hoàn thành việc chuyển sàn từ UPCOM sang HOSE.

#### **Điều 8. Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.**

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau.

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------------|----------|
| 1   | Giáo dục nhà trẻ                        | 8511     |
| 2   | Giáo dục mẫu giáo                       | 8512     |
| 3   | Giáo dục tiểu học                       | 8521     |
| 4   | Giáo dục trung học cơ sở                | 8522     |
| 5   | Giáo dục trung học phổ thông            | 8523     |
| 6   | Đào tạo sơ cấp                          | 8531     |
| 7   | Đào tạo trung cấp                       | 8532     |
| 8   | Đào tạo cao đẳng                        | 8533     |
| 9   | Đào tạo đại học                         | 8541     |
| 10  | Đào tạo thạc sĩ                         | 8542     |
| 11  | Đào tạo tiến sĩ                         | 8543     |
| 12  | Giáo dục thể thao và giải trí           | 8551     |
| 13  | Giáo dục văn hóa nghệ thuật             | 8552     |
| 14  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu    | 8559     |

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung                       | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------|----------|
| 15  | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                       | 8560     |
| 16  | Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế                        | 8610     |
| 17  | Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa | 8620     |
| 18  | Hoạt động y tế dự phòng                                       | 8691     |
| 19  | Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng   | 8692     |
| 20  | Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu                    | 8699     |

2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 4 về ngành, nghề kinh doanh tại Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung nêu tại Khoản 1 Điều này.

3. Triển khai thực hiện.

Giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức triển khai các công việc liên quan đến việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

a) Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHCĐ thông qua.

b) Thực hiện các thủ tục khác liên quan đến việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật.

**Điều 9. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030, theo đó thành viên HĐQT gồm:**

- Ông Phạm Ngọc Thanh                      Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Minh Hải                      Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Trần Tùng                      Thành viên HĐQT;
- Ông Đỗ Việt Thanh                          Thành viên HĐQT;
- Ông Lê Đức Long                            Thành viên HĐQT độc lập.

Các thành viên HĐQT mới được bầu sẽ tiến hành phiên họp đầu tiên để bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo quy định.

**Điều 10. Thông qua kết quả bầu cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030, theo đó thành viên BKS gồm:**

- Bà Trần Thị Loan                            Thành viên BKS;
- Ông Đặng Xuân Hiến                      Thành viên BKS;
- Bà Lưu Thị Quỳnh Giang                  Thành viên BKS.

Các thành viên BKS mới được bầu sẽ tiến hành phiên họp đầu tiên để bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo quy định.

**Điều 11. Hiệu lực thi hành.**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 11;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, PC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Phạm Ngọc Thanh**



Số: 01/2025/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN TASECO**

**A. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP**

1. **Tên doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco (sau đây viết tắt là “Công ty” hoặc “Taseco Land”).

2. **Tên viết tắt:** TASECO LAND.

3. **Trụ sở chính:** Tầng 1, Tòa nhà NO2-T1, khu Đoàn Ngoại Giao, đường Xuân Tảo, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

4. **Mã số doanh nghiệp:** 0104079036.



**B. THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

1. **Thời gian:** Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 21/4/2025.

2. **Địa điểm:** Phòng Pacific 1&2, Tầng 2, Khách sạn PAN PACIFIC Hà Nội, số 1, đường Thanh Niên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

**3. Thành phần tham dự**

- Các cổ đông sở hữu và đại diện cho số cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco căn cứ theo Danh sách cổ đông lập ngày 26/3/2025;

- Hội đồng quản trị (“HĐQT”);
- Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”);
- Ban Kiểm soát (“BKS”);
- Cán bộ quản lý của Công ty.

**4. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội**

Ông Đỗ Lê Nam - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội tính đến thời điểm 15 giờ 00 phút, ngay trước thời điểm khai mạc Đại hội (*Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông lập ngày 21/4/2025*).

**Kết quả như sau:**

- Tổng số cổ đông của Công ty: 1.272 cổ đông.
- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội là: 114 người, đại diện cho 299.317.206 cổ phần, chiếm 95,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (*kèm theo Danh sách cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025*).

- Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp: 299.317.206 phiếu.

Như vậy, theo quy định tại Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và

quy định tại Khoản 19.1 Điều 19 Điều lệ của Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“ĐHĐCĐ”) của Công ty là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

### **5. Bầu Đoàn Chủ tịch**

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu ông Phạm Ngọc Thanh - Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa Đại hội theo quy định tại khoản 2 Điều 146 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và giới thiệu nhân sự tham gia Đoàn chủ tịch để Đại hội biểu quyết:

- |                        |                            |               |
|------------------------|----------------------------|---------------|
| - Ông Nguyễn Minh Hải  | - Phó Chủ tịch HĐQT        | - Thành viên; |
| - Ông Nguyễn Trần Tùng | - Thành viên HĐQT, TGD     | - Thành viên; |
| - Ông Đỗ Việt Thanh    | - Thành viên HĐQT, Phó TGD | - Thành viên; |
| - Bà Cao Thị Lan Hương | - Phó TGD                  | - Thành viên. |

**Đại hội biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.**

Đoàn Chủ tịch đã được Đại hội nhất trí thông qua. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội nhận nhiệm vụ và thực hiện quyền điều hành Đại hội.

### **6. Cử Ban Thư ký Đại hội**

Chủ tọa Đại hội cử Ban Thư ký Đại hội, gồm những thành viên sau đây:

- |                        |               |
|------------------------|---------------|
| - Ông Trần Minh Thắng  | - Trưởng Ban; |
| - Bà Phạm Thị Thu Hiền | - Thành viên. |

Ban Thư ký bắt đầu thực hiện nhiệm vụ tại Đại hội.

### **7. Biểu quyết Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội**

#### **a) Chương trình Đại hội**

Ông Phạm Ngọc Thanh - Chủ tịch HĐQT đã trình bày dự kiến Chương trình Đại hội và xin ý kiến biểu quyết thông qua của Đại hội.

**Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.**

#### **b) Quy chế làm việc của Đại hội**

Ông Phạm Ngọc Thanh - Chủ tịch HĐQT đã trình bày dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội và xin ý kiến biểu quyết thông qua của Đại hội.

**Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.**

### **8. Bầu Ban kiểm phiếu**

Ông Phạm Ngọc Thanh – Chủ tịch HĐQT đề cử nhân sự Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua, gồm các Thành viên có tên sau:

- |                          |                          |
|--------------------------|--------------------------|
| - Ông Đỗ Lê Nam          | - Trưởng Ban kiểm phiếu; |
| - Bà Lưu Thị Thơ         | - Thành viên;            |
| - Bà Bùi Thị Huyền Trang | - Thành viên.            |

**Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.**

## **C. NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

### **I. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT**

1. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024; kế hoạch kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 do ông Nguyễn Minh Hải - Phó Chủ tịch HĐQT trình bày.

2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 do bà Trần Thị Loan - Trưởng Ban kiểm soát trình bày.

### **II. CÁC TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Trần Tùng, ông Đỗ Việt Thanh, bà Cao Thị Lan Hương và bà Trần Thị Loan trình bày các Tờ trình của HĐQT, BKS Công ty gồm:

1. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán;
2. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty;
3. Tờ trình thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;
4. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
5. Tờ trình thông qua phương án chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty trên hệ thống giao dịch UPCOM sang đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
6. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty;
7. Tờ trình về việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030.

### **III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI**

Vào hồi 16 giờ 15 phút, Đại hội tiếp tục làm việc với phần đóng góp ý kiến và thảo luận của các cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội và người được ủy quyền tham dự Đại hội về các Báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị của Công ty.

Các nội dung liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng đã được Đoàn Chủ tịch trao đổi, làm rõ và giải đáp thỏa đáng đến các cổ đông. Đại hội đã thống nhất các nội dung được trả lời tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

### **IV. BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

Đại hội đã nghe trình bày các Báo cáo, Tờ trình. Theo chương trình, tại Đại hội này chúng ta sẽ tiến hành bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2025-2030. Căn cứ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, HĐQT đề xuất số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030 là 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập và số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030 là 03 thành viên.

1. Biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Ông Phạm Ngọc Thanh - Chủ tịch HĐQT xin ý kiến biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030.

*Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030. Theo đó, tại Đại hội này sẽ tiến hành bầu 05 thành viên HĐQT (trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập) và 03 thành viên Ban Kiểm soát.*

2. Biểu quyết thông qua danh sách đề cử, ứng cử bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ năm 2025 - 2030:

2.1. Danh sách ứng viên đề bầu vào vị trí thành viên HĐQT không độc lập:

- Ông Phạm Ngọc Thanh;
- Ông Nguyễn Minh Hải;
- Ông Nguyễn Trần Tùng;
- Ông Đỗ Việt Thanh.

2.2. Danh sách ứng viên đề bầu vào vị trí thành viên HĐQT độc lập:

- Ông Lê Đức Long.

2.3. Danh sách ứng viên đề bầu vào vị trí thành viên BKS:

- Bà Trần Thị Loan;
- Ông Đặng Xuân Hiến;
- Bà Lưu Thị Quỳnh Giang.

Ông Phạm Ngọc Thanh - Chủ tịch HĐQT đã xin ý kiến biểu quyết thông qua của Đại hội.

*Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua.*

#### **IV. BIỂU QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC BỎ PHIẾU THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

1. Ông Đỗ Lê Nam, Trưởng Ban kiểm phiếu cập nhật kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đến thời điểm Đại hội biểu quyết:

Đến thời điểm 17 giờ 15 phút, có tổng số 115 người là cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội, đại diện cho **299.414.841** cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp: **299.414.841** phiếu.

2. Ông Đỗ Lê Nam - Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội.

3. Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết.

#### **V. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

1. Tổng số tờ phiếu phát ra: 299.414.841 đại diện cho 299.414.841 phiếu biểu quyết.

2. Tổng số tờ phiếu thu về: 297.495.790 đại diện cho 297.495.790 phiếu biểu quyết.

3. Tổng số tờ phiếu không thu về: 1.919.051 đại diện cho 1.919.051 phiếu biểu quyết.
4. Tổng số cổ phần làm cơ sở tính tỷ lệ biểu quyết: 297.495.790 cổ phần, đại diện cho 297.495.790 phiếu biểu quyết.

Kết quả biểu quyết như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024; kế hoạch kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 (theo nội dung Báo cáo số 01/2025/BC-HĐQT ngày 28/3/2025 đính kèm).

1. Một số chỉ tiêu Kết quả kinh doanh năm 2024.

| Chỉ tiêu                      | Kế hoạch 2024<br>(tỷ đồng) | Thực hiện 2024<br>(tỷ đồng) | %TH/KH |
|-------------------------------|----------------------------|-----------------------------|--------|
| Doanh thu hợp nhất            | 3.040,0                    | 1.684,5                     | 55,4%  |
| Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | 614,0                      | 875,6                       | 142,6% |
| Lợi nhuận sau thuế hợp nhất   | 475,0                      | 685,0                       | 144,2% |

2. Một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

| STT | Chỉ tiêu                      | Kế hoạch 2025<br>(tỷ đồng) |
|-----|-------------------------------|----------------------------|
| 1   | Doanh thu hợp nhất            | 4.332,0                    |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất | 686,0                      |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất   | 536,0                      |
| 4   | Dự kiến tỷ lệ cổ tức          | 15%                        |

3. Kế hoạch ngân sách thu nhập của Hội đồng quản trị năm 2025.

a) Mức thù lao HĐQT năm 2025.

| TT           | Chức danh         | Số lượng | Mức thù lao/tháng<br>(VNĐ) | Số tháng | Số tiền<br>(VNĐ) |
|--------------|-------------------|----------|----------------------------|----------|------------------|
| 1            | Chủ tịch HĐQT     | 01       | 15.000.000                 | 12       | 180.000.000      |
| 2            | Phó Chủ tịch HĐQT | 02       | 10.000.000                 | 12       | 240.000.000      |
| 3            | Thành viên HĐQT   | 02       | 7.000.000                  | 12       | 168.000.000      |
| Tổng thù lao |                   |          |                            |          | 588.000.000      |

Ghi chú: Thù lao cho các thành viên HĐQT được hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty.

b) Mức lương, thưởng của thành viên HĐQT chuyên trách 2025: thực hiện chi trả theo Quy chế tiền lương thưởng, hỗ trợ cho CBNV của Công ty.

c) Mức thưởng HĐQT năm 2025: được trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty và không vượt quá tỷ lệ được phê duyệt của ĐHCĐ.

4. Ủy quyền cho HĐQT Công ty:

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các Công ty thành viên trong năm 2025 và tình hình thị trường, HĐQT quyết định điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo, giải trình cho cổ đông các nội dung điều chỉnh tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

*Biểu quyết thông qua*

*Tổng số phiếu biểu quyết: 297.495.790 phiếu. Trong đó:*

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 297.475.790 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 20.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,007%; Số phiếu biểu quyết Tán thành là 297.475.790 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không Tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

**2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025** (theo nội dung Báo cáo số 01/2025/BC-BKS ngày 28/3/2025 đính kèm).

Trong đó phê duyệt kế hoạch thù lao của Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

| TT                  | Chức danh      | Số lượng | Mức thù lao/tháng (VNĐ) | Số tháng | Số tiền (VNĐ)      |
|---------------------|----------------|----------|-------------------------|----------|--------------------|
| 1                   | Trưởng Ban KS  | 01       | 5.000.000               | 12       | 60.000.000         |
| 2                   | Kiểm soát viên | 02       | 3.000.000               | 12       | 72.000.000         |
| <b>Tổng thù lao</b> |                |          |                         |          | <b>132.000.000</b> |

*Ghi chú: Thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát được hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty.*

*Biểu quyết thông qua*

*Tổng số phiếu biểu quyết: 297.495.790 phiếu. Trong đó:*

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 297.475.790 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 20.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,007%; Số phiếu biểu quyết Tán thành là 297.475.790 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không Tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

**3. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 đã kiểm toán** (theo nội dung Tờ trình số 01/2025/TTr-HĐQT ngày 28/3/2025 đính kèm).

*Biểu quyết thông qua*

*Tổng số phiếu biểu quyết: 297.495.790 phiếu. Trong đó:*

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 297.475.790 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 20.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,007%; Số phiếu biểu quyết Tán thành là 297.475.790 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không Tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

**4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025.**

a) Báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2024

| TT       | Chỉ tiêu                                                                                            | Số tiền (VNĐ)          |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| <b>A</b> | <b>Số liệu trên BCTC riêng của Công ty mẹ</b>                                                       |                        |
| 1        | Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối đến cuối năm 2023                                          | 529.982.551.040        |
| 2        | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024                                                                    | 775.013.562.285        |
| 3        | Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2023, thực hiện chi trả vào tháng 9/2024 (tỷ lệ 15%/VĐL 2.970 tỷ đồng) | 445.500.000.000        |
| 4        | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi                                                                     | 25.977.101.036         |
| 5        | <b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024 (5=1+2-3-4)</b>                          | <b>833.519.012.289</b> |
| <b>B</b> | <b>Số liệu trên BCTC hợp nhất</b>                                                                   |                        |
| 1        | Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối đến cuối năm 2023                                          | 447.780.350.052        |
| 2        | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024. Trong đó:                                                         | 685.099.930.448        |
| a        | <i>Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2024</i>                                                   | <i>664.816.258.791</i> |
| b        | <i>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</i>                                               | <i>20.283.691.051</i>  |
| 3        | Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2023, thực hiện chi trả vào tháng 9/2024 (tỷ lệ 15%/VĐL 2.970 tỷ đồng) | 445.500.000.000        |
| 4        | Điều chỉnh các bút toán hợp nhất                                                                    | 6.549.914              |
| 5        | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (4%)                                                                | 27.157.101.036         |
| 6        | <b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024 (6=1+2(a)-3+4-5)</b>                     | <b>639.946.057.721</b> |

b) Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024

| TT | Chỉ tiêu                                                          | Số tiền (VNĐ)   |
|----|-------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1  | Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2024 (tỷ lệ 15%/VĐL 3.118,5 tỷ đồng) | 467.775.000.000 |

| TT | Chỉ tiêu                                                               | Số tiền (VNĐ)   |
|----|------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 2  | Lợi nhuận để lại chuyển qua năm 2025 – BCTC riêng (II.2=I.A.5-II.1)    | 365.744.012.289 |
| 3  | Lợi nhuận để lại chuyển qua năm 2025 – BCTC hợp nhất (II.3=I.B.6-II.1) | 172.171.057.721 |

c) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

| TT | Chỉ tiêu                                         | Tỷ lệ / Số tiền     |
|----|--------------------------------------------------|---------------------|
| 1  | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 - BCTC riêng    | 533.000.000.000 VNĐ |
| 2  | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 - BCTC hợp nhất | 536.000.000.000 VNĐ |
| 3  | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi                  | Tối đa 3%           |
| 4  | Dự kiến tỷ lệ cổ tức                             | 15%                 |

d) Triển khai thực hiện:

- Giao HĐQT tổ chức chi trả cổ tức năm 2024 theo tỷ lệ Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt.

- Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các công ty thành viên trong năm 2025 và tình hình thị trường, trong tỷ lệ đã được ĐHCĐ phê duyệt, ủy quyền cho HĐQT quyết định: (i) tạm ứng chi trả cổ tức năm 2025; (ii) trích và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo, giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

*Biểu quyết thông qua*

*Tổng số phiếu biểu quyết: 297.495.790 phiếu. Trong đó:*

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*  
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 297.475.790 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 20.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,007%; Số phiếu biểu quyết Tán thành là 297.475.790 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không Tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

**5. Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập để ưu tiên xem xét, lựa chọn là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.**

a) Danh sách công ty kiểm toán lựa chọn

- Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte).
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PWC VN).
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C.
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

b) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định lựa chọn 01 trong số các công ty được nêu trên đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

*Biểu quyết thông qua*

*Tổng số phiếu biểu quyết: 297.495.790 phiếu. Trong đó:*

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 297.475.790 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 20.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,007%; Số phiếu biểu quyết Tán thành là 297.475.790 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không Tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

**6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (theo nội dung Tờ trình số 03/2025/TTr-HDQT ngày 28/3/2025 đính kèm).**

*Biểu quyết thông qua*

*Tổng số phiếu biểu quyết: 297.495.790 phiếu. Trong đó:*

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 297.475.790 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 20.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,007%; Số phiếu biểu quyết Tán thành là 297.475.790 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không Tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

**7. Thông qua việc chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco trên hệ thống giao dịch UPCOM sang đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”).**

a) Đăng ký niêm yết cổ phiếu TAL tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và huỷ đăng ký giao dịch cổ phiếu TAL tại hệ thống giao dịch UPCOM của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

b) Mã chứng khoán: TAL.

c) Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.

d) Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

e) Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: Toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành của Công ty đến thời điểm đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

f) Thời điểm dự kiến nộp hồ sơ đăng ký niêm yết: Trong năm 2025.

g) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Căn cứ vào tình hình thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị quyết định thời điểm thực hiện đăng ký niêm yết cổ phiếu tại HOSE khi Công ty đáp ứng đủ điều kiện niêm yết cổ phiếu theo quy định của pháp luật.

- Quyết định và chỉ đạo các phòng ban liên quan thực hiện thủ tục cần thiết, hoàn thiện hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu TAL tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và thủ tục chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu TAL từ UPCOM sang đăng ký niêm yết cổ phiếu tại HOSE bao gồm và không giới hạn: đăng ký niêm yết cổ phiếu tại HOSE, hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu tại UPCOM, chốt danh sách cổ đông tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam để chuyển sàn, lựa chọn thời điểm và giá cổ phiếu chào sàn ngày giao dịch đầu tiên tại HOSE.

- Thực hiện các thủ tục pháp lý khác theo yêu cầu của các cơ quan chức năng có liên quan để hoàn thành việc chuyển sàn từ UPCOM sang HOSE.

*Biểu quyết thông qua*

*Tổng số phiếu biểu quyết: 297.495.790 phiếu. Trong đó:*

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 297.475.790 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 20.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,007%; Số phiếu biểu quyết Tán thành là 297.475.790 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không Tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

#### **8. Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty**

a) Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau.

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------------|----------|
| 1   | Giáo dục nhà trẻ                        | 8511     |
| 2   | Giáo dục mẫu giáo                       | 8512     |
| 3   | Giáo dục tiểu học                       | 8521     |
| 4   | Giáo dục trung học cơ sở                | 8522     |
| 5   | Giáo dục trung học phổ thông            | 8523     |
| 6   | Đào tạo sơ cấp                          | 8531     |
| 7   | Đào tạo trung cấp                       | 8532     |
| 8   | Đào tạo cao đẳng                        | 8533     |
| 9   | Đào tạo đại học                         | 8541     |

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung                       | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------|----------|
| 10  | Đào tạo thạc sỹ                                               | 8542     |
| 11  | Đào tạo tiến sỹ                                               | 8543     |
| 12  | Giáo dục thể thao và giải trí                                 | 8551     |
| 13  | Giáo dục văn hóa nghệ thuật                                   | 8552     |
| 14  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu                          | 8559     |
| 15  | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                       | 8560     |
| 16  | Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế                        | 8610     |
| 17  | Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa | 8620     |
| 18  | Hoạt động y tế dự phòng                                       | 8691     |
| 19  | Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng   | 8692     |
| 20  | Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu                    | 8699     |

b) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 4 về ngành, nghề kinh doanh tại Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung nêu tại điểm a) nêu trên.

c) Triển khai thực hiện.

Giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức triển khai các công việc liên quan đến việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHCĐ thông qua.
- Thực hiện các thủ tục khác liên quan đến việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật.

*Biểu quyết thông qua*

*Tổng số phiếu biểu quyết: 297.495.790 phiếu. Trong đó:*

- *Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín vào hòm phiếu;*
- *Tổng số phiếu hợp lệ: 297.475.790 phiếu; Số phiếu không hợp lệ 20.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,007%; Số phiếu biểu quyết Tán thành là 297.475.790 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không Tán thành là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; Số phiếu biểu quyết Không ý kiến là 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

**9. Bầu thành viên HĐQT không độc lập nhiệm kỳ 2025 - 2030 bằng phương thức bầu dồn phiếu, kết quả bầu cử.**

| STT | Ứng viên HĐQT được bầu | Số phiếu bầu | Tỉ lệ (%) |
|-----|------------------------|--------------|-----------|
| 1   | Phạm Ngọc Thanh        | 298.309.357  | 100,07    |
| 2   | Nguyễn Minh Hải        | 298.022.157  | 99,97     |
| 3   | Nguyễn Trần Tùng       | 298.022.157  | 99,97     |
| 4   | Đỗ Việt Thanh          | 298.022.157  | 99,97     |

**10. Bầu thành viên HĐQT độc lập nhiệm kỳ 2025 - 2030 bằng phương thức bầu dồn phiếu, kết quả bầu cử.**

| STT | Ứng viên HĐQT được bầu | Số phiếu bầu | Tỉ lệ (%) |
|-----|------------------------|--------------|-----------|
| 1   | Lê Đức Long            | 296.796.803  | 99,56     |

**11. Bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030 bằng phương thức bầu dồn phiếu, kết quả bầu cử.**

| STT | Ứng viên BKS được bầu | Số phiếu bầu | Tỉ lệ (%) |
|-----|-----------------------|--------------|-----------|
| 1   | Trần Thị Loan         | 298.082.957  | 99,99     |
| 2   | Đặng Xuân Hiến        | 298.115.957  | 100,00    |
| 3   | Lưu Thị Quỳnh Giang   | 298.082.957  | 99,99     |

**Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco đã thông qua những nội dung sau:**

1. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024; kế hoạch kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

*Chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

*Chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

3. Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

*Chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

4. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty.

*Chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

5. Tờ trình thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập để ưu tiên xem xét, lựa chọn là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

*Chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

6. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

*Chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

7. Tờ trình thông qua phương án chuyển đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty trên hệ thống giao dịch UPCOM sang đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

*Chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

8. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

*Chiếm tỷ lệ 99,993% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.*

9. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030, theo đó thành viên HĐQT gồm:

- |                        |                          |
|------------------------|--------------------------|
| - Ông Phạm Ngọc Thanh  | Thành viên HĐQT;         |
| - Ông Nguyễn Minh Hải  | Thành viên HĐQT;         |
| - Ông Nguyễn Trần Tùng | Thành viên HĐQT;         |
| - Ông Đỗ Việt Thanh    | Thành viên HĐQT;         |
| - Ông Lê Đức Long      | Thành viên HĐQT độc lập. |

Các thành viên HĐQT mới được bầu sẽ tiến hành phiên họp đầu tiên để bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo quy định

10. Thông qua kết quả bầu cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030, theo đó thành viên BKS gồm:

- |                          |                   |
|--------------------------|-------------------|
| - Bà Trần Thị Loan       | - Thành viên BKS; |
| - Ông Đặng Xuân Hiến     | - Thành viên BKS; |
| - Bà Lưu Thị Quỳnh Giang | - Thành viên BKS. |

Các thành viên BKS mới được bầu sẽ tiến hành phiên họp đầu tiên để bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo quy định.

## VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Biên bản này được được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước toàn thể Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản đại hội: 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Biên bản Đại hội này được lập thành 02 (Hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

Đại hội kết thúc vào hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày. ✓

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Minh Thắng**

**CHỦ TOẠ**



**Phạm Ngọc Thanh**

